YẾN, TẠ, TẤN

(29/9/2021)

Lớn hơn ki-lô-gam			Ki-lô-gam
Tấn	Tạ	Yến	Kg
1 tấn	1 tạ	1 yến	1 kg
= 10 tạ	= 10 yến	= 10 kg	
= 1000 kg	= 100 kg		

Bài 2 (SGK/23): Điền vào chỗ trống

a) 1 yến = kg

5 yến = kg

1 yến 7kg = kg

10 yến = kg

8 yến = kg

5 yến 3kg = kg

b) 1 tạ = yến

4 tạ = yến

10 yến = tạ

2 tạ = kg

1 tạ = kg

9 tạ = kg

100kg = tạ

4 tạ 60kg = kg

Bài 3 (SGK/23): Tính

135 tạ × 4 =

512 tấn : 8 =

648 tạ – 75 tạ =

LIVEWORKSHEETS